

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 162/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2018

## NGHỊ QUYẾT

Hội nghị Chính phủ với địa phương và  
Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2018

## CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2018, tổ chức vào ngày 27 tháng 12 năm 2018 và Hội nghị Chính phủ với địa phương tổ chức vào ngày 28 tháng 12 năm 2018,

## QUYẾT NGHỊ:

## 1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

Chính phủ thống nhất đánh giá: Kế thừa thành quả đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ, với sự lãnh đạo sâu sắc, quyết liệt của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các bộ, ngành, địa phương, sự nỗ lực, đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện; năm thứ hai liên tiếp hoàn thành toàn bộ 12 chỉ tiêu kế hoạch, trong đó có 9 chỉ tiêu vượt. Tăng trưởng GDP đạt 7,08%, mức cao nhất kể từ năm 2008, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra (6,7%); chất lượng tăng trưởng được cải thiện rõ nét, mô hình tăng trưởng chuyển dần sang chiều sâu, đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) và hiệu quả sử dụng vốn tăng. Khu vực nông nghiệp tăng 3,76%, mức cao nhất kể từ năm 2012; lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt hơn 40 tỷ USD. Khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 8,85%, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng mạnh 12,98%, là động lực chủ yếu cho tăng trưởng kinh tế. Khu vực dịch vụ tăng 7,03%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,7%. Khách quốc tế đến Việt Nam đạt kỷ lục 15,5 triệu lượt, tăng 19,9%. Kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, lạm phát được kiểm soát. Tỷ giá, thị trường vàng, ngoại tệ ổn định; dự trữ ngoại hối nhà nước đạt khoảng 60 tỷ USD. Thu ngân sách nhà nước vượt 7,8% so với dự toán và tăng trên 10% so với năm 2017. Bội chi ngân sách nhà nước được kiểm soát ở mức khoảng 3,6% GDP. Nợ công trong giới hạn cho phép. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 11,2%, tương đương 33,5% GDP; vốn đầu tư tư nhân tăng 18,5%; thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 35,5 tỷ USD, giải ngân đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1%. Tổng kim ngạch xuất

nhập khẩu ước đạt 482,23 tỷ USD; xuất siêu 7,2 tỷ USD. Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ, thúc đẩy niềm tin kinh doanh của doanh nghiệp; có trên 131 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và trên 34 nghìn doanh nghiệp hoạt động trở lại. Ba đột phá chiến lược đạt kết quả thực chất hơn; cơ cấu lại nền kinh tế có chuyển biến rõ nét. Các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, lao động, việc làm, an sinh xã hội, tài nguyên, môi trường, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông được quan tâm thực hiện tốt. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt nhiều kết quả tích cực, nhiều vụ án trọng điểm được xử lý nghiêm minh và được Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Công tác quốc phòng, an ninh được chú trọng, phát huy sức mạnh tổng hợp, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Công tác đối ngoại đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 đã tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân; tạo nền tảng vững chắc để bứt phá trong năm 2019, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội nước ta còn nhiều hạn chế, bất cập và phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Sức chống chịu của nền kinh tế trước những diễn biến bất thường của tình hình thế giới và khu vực còn hạn chế; tiến độ cơ cấu lại một số ngành, lĩnh vực còn chậm; chưa khai thác hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; môi trường đầu tư kinh doanh còn nhiều bất cập, hoạt động sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; nhiều bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật chưa được giải quyết triệt để; còn tình trạng quan liêu, xa dân, tham nhũng, đặc quyền, đặc lợi, nhất là “tham nhũng vặt”. Một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được khắc phục triệt để như: bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, “xã hội đen”, “tín dụng đen”... Công tác cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm. Việc tổ chức triển khai cơ chế, chính sách, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp còn chậm trễ. Việc thực hiện chế độ tiếp công dân của người đứng đầu một số cơ quan hành chính các cấp chưa nghiêm túc, còn tồn đọng một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Một bộ phận dân cư ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai đời sống còn nhiều khó khăn.

Chính phủ yêu cầu từng thành viên Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị; tổ chức triển khai nghiêm túc, sáng tạo, kịp thời, quyết liệt kết luận của Trung ương, Nghị quyết của Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ về: những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019, định hướng đến năm 2021 với tinh thần quyết tâm thực hiện thắng lợi toàn diện những mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng, Quốc hội đề ra trong năm 2019 và giai đoạn 2016 - 2020.

Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động xử lý kiến nghị của địa phương theo chức năng, thẩm quyền được giao; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp, theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc xử lý kiến nghị của các địa phương.

Các bộ, cơ quan, địa phương tập trung triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm và Công điện số 1793/CD-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và Lễ hội xuân 2019.

## 2. Về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2018

Xác định năm 2018 là năm bản lề thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, ngay từ đầu năm, Chính phủ đã quán triệt, triển khai phương châm hành động là: “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả*” với quan điểm chỉ đạo, điều hành xuyên suốt là: Ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đổi mới cơ chế chính sách, hoàn thiện thể chế gắn với tinh thần thượng tôn pháp luật; tháo gỡ vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiết giảm chi phí, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khơi dậy niềm tin, tạo động lực sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể; xây dựng hệ thống cơ quan hành chính liêm chính, hành động, phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn kiên định với mục tiêu đề ra, năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; sâu sát thực tiễn, tăng cường đối thoại, lắng nghe; phát huy sức mạnh của tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công cụ thể, kết hợp hài hòa giữa giải quyết nhiệm vụ trọng tâm với xử lý kịp thời những vấn đề cấp bách, phát sinh; tổ chức thí điểm những mô hình mới, hiệu quả làm cơ sở ban hành chính sách, pháp luật phù hợp, phát huy hiệu quả trong thực tiễn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt, liên tục của nền hành chính quốc gia với tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được thể hiện rõ nét qua những kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực trong năm 2018, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp vào đường lối đổi mới của Đảng, Nhà nước, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội và niềm tin vào tương lai phát triển của đất nước.

Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân và đất nước, quán triệt tinh thần chỉ đạo, điều hành quyết liệt, cụ thể, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở từng cấp, từng ngành. Tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khẩn trương rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhất là những chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách. Chú trọng công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính các cấp. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm. Quan tâm phát triển kinh tế hài hòa với phát triển văn hóa, xã hội. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng gắn với rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, có cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực.

Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương đề xuất giải pháp tiếp tục phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho các địa phương, nhất là đối với Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo Chính phủ trong quý I năm 2019.

### 3. Về triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Xác định năm 2019 là năm bứt phá để phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 và kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ thống nhất phương châm của năm 2019 là:

***"Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả"***.

a) Về dự thảo Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến của các Đại biểu dự Hội nghị và ý kiến của các thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành và triển khai ngay từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

b) Về dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến của các Đại biểu dự Hội nghị và ý kiến của các thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành và triển khai ngay từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

4. Về Đề nghị xây dựng dự án Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng dự án Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài (sửa đổi) theo đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, ý kiến thẩm tra của Văn phòng Chính phủ, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật; gửi Bộ Tư pháp để lập Đề nghị của Chính phủ theo quy định.

5. Về Đề nghị xây dựng dự án Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng dự án Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi). Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, ý kiến thẩm tra của Văn phòng Chính phủ, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật; gửi Bộ Tư pháp để lập Đề nghị của Chính phủ theo quy định.

6. Về Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính. Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2019, trình Quốc hội xem xét, thông qua trong năm 2020 theo quy định.

Trong khi Luật xử lý vi phạm hành chính chưa được sửa đổi, bổ sung, giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý hợp lý những bất cập, hạn chế của Luật hiện hành đang gây vướng mắc, khó khăn trong việc xử lý vi phạm hành chính, ảnh hưởng lớn đến việc bảo đảm trật tự, kỷ cương xã hội; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

7. Về Đề nghị xây dựng Nghị định quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị định quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trình Chính phủ trong tháng 6 năm 2019.

8. Về thời hạn thực hiện quy định về nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng

Chính phủ thống nhất tiếp tục áp dụng quy định Khoản 6 Điều 72 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP về việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng cho đến thời điểm Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định nội dung này có hiệu lực thi hành. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ khẩn trương hoàn thiện dự thảo Quyết định để trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

9. Về việc xử lý chuyển tiếp các quy hoạch theo Nghị quyết số 74/2018/QH14 của Quốc hội

Chính phủ đã xem xét việc xử lý chuyển tiếp các quy hoạch theo quy định của Nghị quyết số 74/2018/QH14 của Quốc hội. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc xử lý tổng thể các vướng mắc, bất cập liên quan đến việc thực hiện quy định chuyển tiếp của Luật Quy hoạch và Nghị quyết số 74/2018/QH14 của Quốc hội, trình Chính phủ trong tháng 01 năm 2019.

10. Về tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương chủ động, tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng đã được xác định tại các Nghị quyết: số 05-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2016; số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016; số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2017, coi đây là những nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu.

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, kịp thời đề xuất, báo cáo Chính phủ giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra, tạo điều kiện cải thiện tốc độ và chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế trong giai đoạn 2019 - 2025 và giai đoạn tiếp theo.

11. Về tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục quán triệt các tiêu chí, nội hàm của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tích cực, chủ động và thực chất trong thực thi Nghị quyết; trong đó tập trung thúc đẩy hoàn thiện thể chế, phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường; phân công bộ phận đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Phân công Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

12. Về tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục quán triệt, thống nhất nhận thức về phát triển kinh tế tư nhân; thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ đã phân công trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW trong tổng thể thực hiện đồng bộ các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Tích cực, chủ động rà soát, đề xuất, cơ chế, chính sách, hoàn thiện khung pháp lý; tạo mọi điều kiện, đặc biệt là cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Phân công đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết; các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương hoàn thành việc ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết. Phân công Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình chỉ đạo việc phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương kiểm tra, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của một số ngành, địa phương trọng điểm. Các Phó Thủ tướng Chính phủ theo phân công, phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện Nghị quyết.

13. Về xây dựng Chính phủ điện tử

Để thúc đẩy xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai, xây dựng phát triển Chính phủ điện tử; hoàn thành các cơ sở dữ liệu quốc gia mang tính chất nền tảng; thiết lập các hệ thống ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phục vụ quản lý điều hành của Chính phủ; trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo Chính phủ điện tử/chính quyền điện tử, do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm Trưởng ban trong tháng 01 năm 2019.

- Khẩn trương xây dựng Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh bám sát các yêu cầu tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn; hoàn thành việc kết nối, chính thức gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ và các

văn bản hướng dẫn; tìm kiếm, huy động các nguồn lực từ khu vực tư nhân và các tổ chức quốc tế; tạo điều kiện tối đa để các doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân cùng tham gia trong quá trình xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử.

- Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ xây dựng, trình ban hành Nghị định về kết nối, chia sẻ dữ liệu và Nghị định về xác thực và định danh điện tử; Đề án chuyển đổi số quốc gia; hoàn thiện Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0) và kiến trúc Chính phủ điện tử giai đoạn 2018 - 2025, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

- Bộ Công an đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và sớm trình Chính phủ dự thảo Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường đẩy nhanh tiến độ xây dựng và sớm đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu Đất đai quốc gia.

#### 14. Về công tác cải cách hành chính

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ:

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cải cách hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, coi đây là khâu đột phá; kiên quyết không để phát sinh các điều kiện kinh doanh, sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành sau khi đã cắt giảm, đơn giản hóa; loại bỏ việc lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh trong văn bản quy phạm pháp luật của bộ, ngành, địa phương hoặc quy định dưới dạng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN; triển khai thực hiện cơ chế một cửa đối với tất cả các thủ tục hành chính có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; triển khai Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và công tác đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính tại tất cả các bộ, ngành, địa phương. Rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đáp ứng đủ các tiêu chí theo quy định pháp luật để đưa vào cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2018.

#### 15. Về kết quả kiểm tra của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ năm 2018

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục chủ động, quyết liệt trong thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Văn phòng Chính phủ công bố công khai kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ hằng tháng.

Trong năm 2019, Tổ công tác tiếp tục kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ giao các bộ, ngành, địa phương; đặc biệt tập trung kiểm tra chuyên đề về công tác xây dựng pháp luật; việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019; số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019; số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017; số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016.

16. Các Báo cáo về: tình hình xây dựng luật, pháp lệnh của Chính phủ và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2018; tình hình thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018; tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2017; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng chống tham nhũng năm 2018

Giao các Bộ, cơ quan: Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra Chính phủ tiếp thu ý kiến của các Đại biểu dự Hội nghị, ý kiến thành viên Chính phủ, hoàn thiện, ban hành báo cáo theo thẩm quyền và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong hoạt động của ngành, lĩnh vực./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).B<sub>206</sub>

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Xuân Phúc**